

Số: 2531/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án tự chủ của Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học
công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BKHCN ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc đổi tên Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ Khánh Hòa thành Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ Khánh Hòa và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 1537/SKHCN-VP ngày 05/9/2023 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 3445/SNV-TCBC-CCVC ngày 13/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Giám đốc Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ có trách nhiệm thường xuyên rà soát, báo cáo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, đề xuất, tham mưu điều chỉnh các nội dung về vị trí việc làm, biên chế của Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ theo quy định khi có sự thay đổi.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, HP, HGP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Tuân

ĐỀ ÁN

**Tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính
của Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ Khánh Hòa**
(Kèm theo Quyết định số 2534 /QĐ-UBND ngày 26 / 10 /2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

**Phần I
THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG**

I. CƠ SỞ THỰC TIỄN

1. Khái quát tình hình và đặc điểm của đơn vị

Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ Khánh Hòa trước đây là Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ được thành lập từ ngày 29/01/2013 theo Quyết định số 323/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Hiện nay, Trung tâm thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo quy định tại Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc đổi tên Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ Khánh Hòa thành Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ Khánh Hòa và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức.

2. Mức độ tự chủ về tài chính, cơ chế hoạt động của đơn vị

- Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ công cơ bản, thiết yếu trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ. Trung tâm được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính tại Quyết định số 100/QĐ-SKHCN ngày 27/7/2022 (thời gian ổn định 04 năm 2022-2025) của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Trung tâm có tư cách pháp nhân, có trụ sở và con dấu riêng; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật;

- Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế và công tác của Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa; thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (đơn vị nhóm 3) theo quy định Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập

và các văn bản liên quan.

- Công tác sắp xếp, bố trí và phân công nhiệm vụ cho viên chức và người lao động luôn được chú trọng. Kết quả đánh giá năng lực, trình độ chuyên môn, thực hiện nhiệm vụ được giao là căn cứ để bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với viên chức và người lao động tại Trung tâm.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, Công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

- Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thông tư số 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/03/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

- Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa;

- Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 27/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành quy chế phân công nhiệm vụ thực hiện các quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, địa phương, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa;

- Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc đổi tên Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công

nghe Khánh Hòa thành Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ Khánh Hòa và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức;

- Quyết định số 100/QĐ-SKHCN ngày 27/7/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ phê duyệt phương án tự chủ của Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ Khánh Hòa.

Phần II

PHƯƠNG ÁN TỰ CHỦ

I. TỰ CHỦ VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Trung tâm thực hiện theo Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc đổi tên Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ Khánh Hòa thành Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ Khánh Hòa và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức. Trung tâm tổ chức xây dựng kế hoạch công tác hàng năm và trung hạn, quản lý, điều hành việc triển khai thực hiện và báo cáo tình hình kết quả thực hiện theo quy định.

2. Xây dựng kế hoạch công tác

- Đối với nhiệm vụ, dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước, Trung tâm tự xây dựng kế hoạch thực hiện, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên để theo dõi việc thực hiện.

- Đối với nhiệm vụ, dịch vụ sự nghiệp công và nhiệm vụ khác sử dụng ngân sách nhà nước, Trung tâm xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, báo cáo cơ quan chủ quản cấp trên phê duyệt và quyết định phương thức giao kế hoạch để thực hiện.

II. TỰ CHỦ VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Lãnh đạo Trung tâm: 01 Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

- Giám đốc là người đứng đầu của Trung tâm, tổ chức lãnh đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của Trung tâm; đồng thời chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về mọi hoạt động của Trung tâm. Giám đốc Trung tâm thực hiện phân công công tác cho các Phó Giám đốc và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện ủy quyền cho Phó Giám đốc khi đi vắng.

- Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp việc cho Giám đốc, thực hiện một số nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, Phó Giám đốc được ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm theo thẩm

quyền. Đối với lĩnh vực công tác được phân công hay ủy quyền, quyết định của Phó Giám đốc có hiệu lực như Giám đốc.

- Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Khánh Hòa.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

- Phòng Thông tin và Tổng hợp.

- Phòng Ứng dụng, Đào tạo và Dịch vụ.

3. Lãnh đạo Phòng chuyên môn, nghiệp vụ có Trưởng phòng và không quá 02 Phó Trưởng phòng.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và thực hiện các chế độ chính sách đối với các chức danh cấp trưởng, cấp phó các phòng chuyên môn, nghiệp vụ do Giám đốc Trung tâm quyết định theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Khánh Hòa.

III. TỰ CHỦ VỀ NHÂN SỰ

1. Vị trí việc làm:

Vị trí việc làm của Trung tâm thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ và văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo ngành, lĩnh vực, Trung tâm xây dựng Đề án vị trí việc làm, báo cáo cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp để báo cáo cơ quan, tổ chức thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Số lượng người làm việc:

Số lượng người làm việc của Trung tâm được xác định trên cơ sở vị trí việc làm theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và nằm trong tổng số lượng người làm việc được giao cho Sở Khoa học và Công nghệ.

Căn cứ khoản 2 Điều 4 Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ và văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực, Trung tâm lập kế hoạch số lượng người làm việc, gồm: Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và số lượng người làm việc hưởng lương từ

nguồn thu sự nghiệp hàng năm của đơn vị mình, báo cáo cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp để báo cáo cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quyết định theo quy định.

3. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức, trình cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp thẩm định trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và triển khai thực hiện; sử dụng, quản lý viên chức theo phân cấp quản lý; tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy theo quy định của pháp luật.

IV. TỰ CHỦ VỀ TÀI CHÍNH

Trung tâm thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

1. Nguồn tài chính gồm:

a) Nguồn ngân sách nhà nước:

- Kinh phí cung cấp hoạt động dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, bao gồm cả nguồn ngân sách nhà nước đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo quy định;

- Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ khi được cơ quan có thẩm quyền tuyển chọn hoặc giao trực tiếp theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ;

- Kinh phí hỗ trợ chi thường xuyên sau khi đơn vị đã sử dụng nguồn thu sự nghiệp và nguồn thu phí được để lại chi để thực hiện nhiệm vụ, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước nhưng chưa bảo đảm chi thường xuyên;

- Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ Nhà nước giao (nếu có): Kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; kinh phí vốn đối ứng thực hiện các dự án có nguồn vốn nước ngoài theo quyết định của cấp có thẩm quyền; kinh phí thực hiện nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao; kinh phí được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao cho đơn vị sự nghiệp công để thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong trường hợp chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá để đặt hàng; kinh phí thực hiện tinh giản biên chế; kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức theo đề án được duyệt;

- Vốn đầu tư phát triển của dự án đầu tư xây dựng cơ bản được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật đầu tư công.

b) Nguồn thu hoạt động sự nghiệp:

- Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công;
- Thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh; hoạt động liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đề án phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm;
- Thu từ cho thuê tài sản công: Trung tâm thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đề án cho thuê tài sản công.

c) Nguồn thu phí được để lại Trung tâm để chi theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.

d) Nguồn vốn vay của đơn vị; nguồn viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật.

đ) Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Sử dụng nguồn tài chính.

2.1. Chi thường xuyên giao tự chủ:

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ và phương án tự chủ tài chính được cấp thẩm quyền phê duyệt, Trung tâm được sử dụng nguồn tài chính như sau:

a) Chi tiền lương và các khoản đóng góp theo tiền lương:

- Trong thời gian Chính phủ chưa ban hành chế độ tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp (sau đây gọi là Nghị quyết số 27-NQ/TW), Trung tâm áp dụng chế độ tiền lương theo mức lương cơ sở, hệ số tiền lương ngạch, bậc, chức vụ, các khoản đóng góp theo tiền lương và các khoản phụ cấp do Nhà nước quy định đối với đơn vị sự nghiệp công; chi tiền công theo hợp đồng vụ việc (nếu có).

Kể từ thời điểm chế độ tiền lương do Chính phủ quy định theo Nghị quyết số 27-NQ/TW có hiệu lực thi hành, Trung tâm áp dụng chế độ tiền lương theo vị trí việc làm, chức danh, chức vụ và các khoản đóng góp theo tiền lương theo quy định của Nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công; chi tiền công theo hợp đồng vụ việc (nếu có).

- Nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương

Khi Nhà nước điều chỉnh chính sách tiền lương, Trung tâm tiếp tục sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ, tiết kiệm 10% chi thường

xuân nguồn ngân sách tăng thêm hằng năm và sắp xếp từ nguồn dự toán ngân sách nhà nước được giao để bảo đảm nguồn thực hiện cải cách chính sách tiền lương. Ngân sách nhà nước chỉ cấp bổ sung sau khi đơn vị sử dụng hết Quỹ bổ sung thu nhập và nguồn trích lập cải cách tiền lương.

- Chi tiền thưởng: Thực hiện theo chế độ tiền lương do Chính phủ quy định theo Nghị quyết số 27-NQ/TW.

b) Chi thuê chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt thực hiện nhiệm vụ của đơn vị. Căn cứ yêu cầu thực tế, mức giá thực tế trên thị trường và dự toán ngân sách nhà nước giao, khả năng tài chính, Trung tâm được quyết định mức chi cụ thể tương xứng với nhiệm vụ được giao và phải quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

c) Chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý:

Trung tâm tự đảm bảo từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên

Căn cứ vào nhiệm vụ được giao và khả năng nguồn tài chính, Trung tâm được quyết định mức chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý, nhưng tối đa không vượt quá mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

Đối với các nội dung chi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, căn cứ tình hình thực tế, Trung tâm xây dựng mức chi cho phù hợp từ nguồn tài chính của đơn vị và quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Giám đốc Trung tâm phải chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

d) Chi phục vụ cho việc thực hiện công việc, dịch vụ thu phí theo quy định của pháp luật phí, lệ phí; chi cho các hoạt động dịch vụ.

đ) Trích lập các khoản dự phòng đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh, liên doanh liên kết và dịch vụ khác theo quy định đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định thành lập các quỹ đặc thù để xử lý rủi ro (nếu có).

e) Chi trả lãi tiền vay (nếu có).

g) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

2.2. Chi thường xuyên không giao tự chủ và chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

Căn cứ nguồn tài chính quy định tại điểm b và điểm d khoản 1, khoản 3 (phần được để lại chi nhiệm vụ không thường xuyên), khoản 4 Điều 15 Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, thực hiện như sau:

a) Chi thường xuyên không giao tự chủ bao gồm:

- Chi thực hiện các nhiệm vụ được Nhà nước giao quy định tại điểm c khoản 1 Điều 11 Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật đối với từng nguồn kinh phí;

- Chi mua sắm tài sản, sửa chữa lớn phục vụ công tác thu phí từ nguồn thu phí được để lại (phần được để lại chi mua sắm, sửa chữa lớn tài sản, máy móc, thiết bị phục vụ công tác thu phí);

- Chi từ nguồn vay nợ, viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật.

b) Chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Trường hợp Trung tâm được cơ quan có thẩm quyền tuyển chọn hoặc giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, thực hiện quản lý và sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về khoán chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

c) Trung tâm phải thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về chế độ công tác phí nước ngoài, chế độ tiếp khách nước ngoài và hội thảo quốc tế ở Việt Nam.

3. Phân phối kết quả tài chính trong năm.

a) Kết thúc năm tài chính, sau khi hạch toán đầy đủ các khoản thu, chi thường xuyên giao tự chủ, trích khấu hao tài sản cố định, trích lập nguồn cải cách tiền lương, nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định, phần chênh lệch thu lớn hơn chi hoạt động thường xuyên giao tự chủ (nếu có), Trung tâm được sử dụng theo thứ tự như sau:

- Trích lập Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: Trích lập tối thiểu 10%;

- Trích lập Quỹ bổ sung thu nhập và chi thu nhập tăng thêm:

- + Trong thời gian Chính phủ chưa ban hành chế độ tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW, trích lập Quỹ bổ sung thu nhập tối đa không quá 2 lần quỹ tiền lương ngạch, bậc, chức vụ, các khoản đóng góp theo tiền lương và các khoản phụ cấp do Nhà nước quy định.

- + Kể từ thời điểm chế độ tiền lương do Chính phủ quy định theo Nghị quyết số 27-NQ/TW có hiệu lực thi hành: Chi thu nhập bình quân tăng thêm không quá 0,3 lần quỹ lương cơ bản của viên chức, người lao động của đơn vị.

- Trích lập Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi: Mức trích tổng hai quỹ như sau: Trích lập tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương, tiền công thực hiện trong năm của đơn vị.

- Trích lập Quỹ khác theo quy định của pháp luật.

- Phần chênh lệch thu lớn hơn chi còn lại (nếu có) sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định được bổ sung vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.

b) Sử dụng các Quỹ thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 14 Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ:

- Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: Để đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc; phát triển năng lực hoạt động sự nghiệp; chi áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ; đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho người lao động trong đơn vị; mua bản quyền tác phẩm, chương trình; góp vốn liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước để tổ chức hoạt động dịch vụ sự nghiệp công theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các khoản chi khác (nếu có);

- Quỹ bổ sung thu nhập: Để chi bổ sung thu nhập cho người lao động trong năm và dự phòng chi bổ sung thu nhập cho người lao động năm sau trong trường hợp nguồn thu nhập bị giảm. Việc chi bổ sung thu nhập cho người lao động trong Trung tâm được thực hiện theo nguyên tắc gắn với số lượng, chất lượng và hiệu quả công tác;

- Quỹ khen thưởng: Để thưởng cuối năm, thưởng định kỳ, thưởng đột xuất cho tập thể, cá nhân trong và ngoài Trung tâm theo hiệu quả công việc và thành tích đóng góp vào hoạt động. Mức thưởng do Giám đốc Trung tâm quyết định và được ghi trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm;

- Quỹ phúc lợi: Để xây dựng, sửa chữa các công trình phúc lợi của Trung tâm; góp một phần vốn để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi chung trong ngành hoặc với các đơn vị khác theo hợp đồng; chi cho các hoạt động phúc lợi tập thể của người lao động Trung tâm; trợ cấp khó khăn đột xuất cho người lao động, kể cả trường hợp nghỉ hưu, nghỉ mất sức, hoàn cảnh khó khăn; chi thêm cho người lao động thực hiện tinh giản biên chế; chi hỗ trợ hoạt động xã hội, từ thiện;

- Quỹ khác: Thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

c) Việc sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp để đầu tư, mua sắm, góp vốn liên doanh, liên kết phải thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật về đầu tư công; pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; pháp luật về đấu thầu và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

d) Mức trích cụ thể và quy trình sử dụng các Quỹ do Giám đốc Trung tâm quyết định theo Quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp quy định pháp luật liên quan và phải công khai trong đơn vị.

Trong quá trình tổ chức hoạt động, Trung tâm có trách nhiệm chấp hành nghiêm các quy định về Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến lĩnh vực tài chính, kế toán.

4. Giao dịch tài chính và liên doanh, liên kết.

a) Hoạt động liên doanh, liên kết

- Trung tâm được quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để hoạt động dịch vụ đáp ứng nhu cầu của xã hội. Việc sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết phải bảo đảm các yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 55 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Trung tâm xây dựng đề án liên doanh, liên kết trình Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt sau khi có ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó phải làm rõ hình thức liên doanh, liên kết (thành lập pháp nhân mới hoặc không thành lập pháp nhân mới); phương án bảo đảm nguồn tài chính, nguồn nhân lực cho hoạt động của đơn vị và cơ sở liên doanh, liên kết.

b) Nghĩa vụ tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm

- Trung tâm có hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thực hiện đăng ký, kê khai, nộp thuế và các khoản thu ngân sách khác (nếu có) theo quy định hiện hành.

- Trung tâm có trách nhiệm xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

c) Huy động vốn và vay vốn tín dụng

- Nguyên tắc chung

+ Khi thực hiện vay vốn, huy động vốn để đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản, Trung tâm phải có phương án vay vốn, huy động vốn và hoàn trả vốn; tự chịu trách nhiệm trả nợ, cả gốc và lãi tiền vay theo quy định; chịu trách nhiệm trước pháp luật về hiệu quả của việc vay vốn, huy động vốn và hiệu quả sử dụng vốn vay, vốn huy động.

+ Trung tâm không được sử dụng tài sản công để thế chấp vay vốn theo quy định tại khoản 5 Điều 54 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

+ Các dự án đầu tư từ nguồn vốn vay tín dụng, huy động vốn phải thực hiện theo quy định của pháp luật, công khai, dân chủ trong Trung tâm.

- Trung tâm có hoạt động dịch vụ được vay vốn của các tổ chức tín dụng, được huy động vốn của viên chức, người lao động trong Trung tâm để đầu tư mở rộng, cải tạo, sửa chữa lớn cơ sở vật chất hiện có; mua bổ sung trang thiết bị để nâng cao chất lượng và tăng quy mô hoạt động sự nghiệp, tổ chức hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tự chịu trách nhiệm trả nợ vay theo quy định của pháp luật. Việc huy động vốn của viên chức, người lao động trong Trung tâm được lập thành hợp đồng theo quy định của pháp luật dân sự.

- Trung tâm phải trình cơ quan quản lý cấp trên phê duyệt phương án vay vốn, huy động vốn và hoàn trả vốn.

d) Việc phân chia kết quả của hoạt động liên doanh, liên kết thực hiện theo thỏa thuận trong Hợp đồng liên doanh, liên kết, cụ thể như sau:

- Đối với hình thức liên doanh, liên kết không thành lập pháp nhân mới: Trung tâm thực hiện bổ sung toàn bộ kết quả của hoạt động liên doanh, liên kết vào nguồn tài chính của đơn vị có hoạt động liên doanh, liên kết theo đề án liên doanh, liên kết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Đối với hình thức liên doanh, liên kết thành lập pháp nhân mới: số tiền thu được từ kết quả phân chia của hoạt động liên doanh, liên kết sau khi chi trả các chi phí lãi vay, chi phí thuê tài sản đem đi góp vốn (nếu có); phần thu nhập được chia còn lại của Trung tâm được quản lý và sử dụng theo đề án liên doanh, liên kết được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Trường hợp sử dụng thương hiệu, giấy phép, bản quyền tác phẩm để liên doanh, liên kết và các trường hợp đặc thù khác, Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; pháp luật về sở hữu trí tuệ và pháp luật có liên quan. Khi xác định giá trị thương hiệu để góp vốn liên doanh, liên kết theo tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam, một số chỉ tiêu tài chính của Trung tâm sử dụng trong thẩm định giá được xác định như sau:

- Thu nhập của Trung tâm được xác định trên cơ sở chênh lệch thu chi trước lãi vay, sau thuế cộng khấu hao;

- Chi phí sử dụng vốn chủ sở hữu của Trung tâm được xác định theo lãi suất trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 10 năm. Trường hợp không có trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 10 năm thì xác định theo lãi suất trái phiếu Chính phủ kỳ hạn dài nhất gần thời điểm thẩm định giá;

- Giá trị của các tài sản đóng góp trong cách tiếp cận từ thu nhập được xác định theo giá trị sổ sách kế toán.

e) Trường hợp thực hiện vay vốn, huy động vốn liên doanh, liên kết đầu tư theo phương thức đối tác công tư thì thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

g) Căn cứ quy định, hướng dẫn có liên quan, Trung tâm tổ chức rà soát, xây dựng, trình cấp thẩm quyền phê duyệt, ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, các định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí, đơn giá dịch vụ để làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, cung cấp dịch vụ công cho tổ chức, cá nhân theo quy định.

5. Quản lý, sử dụng tài sản công.

a) Trung tâm có trách nhiệm quản lý, sử dụng và áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Trung tâm phải trích khấu hao và tính hao mòn tài sản cố định theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Số tiền trích khấu hao tài sản cố định được bổ sung Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị.

- Đối với tài sản cố định được đầu tư, mua sắm từ nguồn vốn vay, vốn huy động, số tiền trích khấu hao tài sản cố định được dùng để trả nợ; số tiền trích khấu hao tài sản cố định còn lại sau khi trả nợ được bổ sung Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trung tâm; trường hợp số tiền trích khấu hao tài sản cố định không đủ trả nợ, Trung tâm được dùng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp để trả nợ;

- Tài sản được hình thành từ nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp và các nguồn tài chính hợp pháp của Trung tâm là tài sản, vốn của Nhà nước.

c) Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm căn cứ quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và quy định quản lý tài chính tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ để ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý.

Trên đây là Đề án tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học công nghệ Khánh Hòa./.